

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định về tuyến đường, thời gian vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt; tuyến đường, thời gian vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý, chất thải nguy hại trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường bộ ngày 20 tháng 11 năm 2018;*

*Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 52/TTr-SGTVT ngày 13 tháng 6 năm 2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định về tuyến đường, thời gian vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt; tuyến đường, thời gian vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý, chất thải nguy hại trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

## **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân có hoạt động vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý, chất thải nguy hại và các tổ chức, cá nhân khác liên quan đến hoạt động này trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

## **Điều 3. Tuyến đường và thời gian vận chuyển**

### **1. Tuyến đường vận chuyển**

Phương tiện vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý, chất thải nguy hại được phép hoạt động trên các tuyến đường nối từ các điểm thu gom chất thải đến các cơ sở xử lý chất thải được phép hoạt động.

### **2. Thời gian vận chuyển**

Phương tiện vận chuyển quy định tại khoản 1 Điều này được phép hoạt động từ 22 giờ ngày hôm trước đến 05 giờ sáng ngày hôm sau trên địa bàn thành phố Kon Tum; từ 20 giờ ngày hôm trước đến 05 giờ sáng ngày hôm sau trên địa bàn các huyện còn lại.

## **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

### **1. Sở Tài nguyên và Môi trường**

a) Tổ chức quản lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý, chất thải nguy hại trên địa bàn tỉnh Kon Tum và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về mặt quản lý nhà nước đối với các hoạt động liên quan đến lĩnh vực chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý, chất thải nguy hại.

b) Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện các quy định về môi trường; các hoạt động có liên quan đến chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý, chất thải nguy hại trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

c) Giám sát, quản lý chủ nguồn thải chất thải nguy hại được phép vận chuyển chất thải nguy hại theo quy định tại khoản 3 Điều 69 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.

### **2. Sở Giao thông vận tải**

a) Chủ trì phối hợp với các sở, ngành, cơ quan có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quyết định này.

b) Phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc cấm biển báo cấm hoặc hạn chế hoạt động đối với phương tiện vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý, chất thải nguy hại theo đề nghị của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

c) Tổng hợp các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện, tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung các nội dung liên quan cho phù hợp.

### 3. Công an tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, cơ quan chuyên môn về bảo vệ môi trường các cấp thực hiện kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường của cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

b) Tăng cường công tác nắm bắt tình hình, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, đồng thời có các biện pháp phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh, phòng chống tội phạm, vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường.

### 4. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành của tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các cơ quan báo chí, truyền thông tổ chức tuyên truyền, phổ biến Quyết định này trên các phương tiện thông tin đại chúng; vận động Nhân dân tích cực tham gia vào hoạt động vệ sinh, bảo vệ môi trường. Tuyên truyền kết quả thanh tra, kiểm tra về hoạt động liên quan chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý và chất thải nguy hại; thông tin rõ, kịp thời về những trường hợp vi phạm, những địa phương để xảy ra tình trạng ô nhiễm môi trường do chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý và chất thải nguy hại gây ra (*nếu có*).

### 5. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Tổ chức quản lý các hoạt động có liên quan đến vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý và chất thải nguy hại theo quy định của pháp luật.

b) Tổ chức thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm theo quy định đối với hoạt động vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý và chất thải nguy hại; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, vận động Nhân dân tích cực giữ gìn vệ sinh môi trường và nghiêm chỉnh chấp hành các quy định của pháp luật.

6. Các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân có liên quan đến hoạt động vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý và chất thải nguy hại trên địa bàn tỉnh Kon Tum phải tuân thủ theo quy định pháp luật về bảo vệ môi trường và Quyết định này.

## **Điều 5. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 7 năm 2023.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh khó khăn vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân có liên quan phản ánh kịp thời về Sở Giao thông vận tải để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải, Thông tin và Truyền thông; Giám đốc Công an tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Khoản 3 Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Giao thông vận tải (b/c);
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (b/c);
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra VBQPPL);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các Phó chủ tịch UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban ngành, đơn vị thuộc tỉnh;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Báo Kon Tum;
- VP UBND tỉnh: CVP, các PCVP;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, HTKT.CNA.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Lê Ngọc Tuấn**